

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC XÂY DỰNG NGUYỄN VĂN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC XÂY DỰNG NGUYỄN VĂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGUYEN VAN CONSTRUCTION ARCHITECTURE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NGUYEN VAN CONSTRUCTION ARCHITECTURE CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 3703151713

3. Ngày thành lập: 05/09/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 76 Nguyễn An Ninh, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0559 218 937

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hoá (trừ môi giới bất động sản)	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh. Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh. Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện. Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao (trừ súng thể thao). Bán buôn Pin, bảng quảng cáo, bảng điện tử. Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cận)	4661
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: bán buôn hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ; Bán buôn nhựa đường (không hoạt động tại trụ sở)	4669
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, hội thảo, hội nghị (không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ và không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
13.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: đào tạo nghề; đào tạo kỹ năng; đào tạo tin học. (trừ dạy về tôn giáo; các trường của các tổ chức Đảng- Đoàn thể)	8559
14.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Sản xuất phần mềm	6201
15.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
16.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
17.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311(Chính)
18.	Cổng thông tin Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử; Thiết kế website	6312
19.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, pháp lý)	6619
20.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn pháp lý, tài chính, kế toán)	7020
21.	Quảng cáo	7310
22.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ dịch vụ điều tra và các loại thông tin nhà nước cấm)	7320
23.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế logo, thiết kế branding; thiết kế nội – ngoại thất; thiết kế bảng quảng cáo, thiết kế billboard	7410
24.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: Hoạt động chụp ảnh cho tiêu dùng và thương mại; Quay phim; quay video (trừ sản xuất phim).	7420
25.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: hoạt động tư vấn chuyển giao công nghệ (trừ thanh toán hối phiếu, thông tin tỷ lệ lượng và tư vấn chứng khoán)	7490
26.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	0810
27.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ (không hoạt động tại trụ sở)	1629
28.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu (không hoạt động tại trụ sở)	1709

29.	Sản xuất sản phẩm từ plastic (trừ sản xuất xốp cách nhiệt sử dụng ga R141b, sử dụng polyol trộn sẵn HCFC-141b; trừ sản xuất ống nhựa)	2220
30.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở)	2394
31.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở)	2395
32.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
33.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5022
34.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
35.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: cho thuê thiết bị âm thanh - ánh sáng	7729
36.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
37.	Tái chế phế liệu (không hoạt động tại trụ sở)	3830
38.	Xây dựng nhà để ở	4101
39.	Xây dựng nhà không để ở	4102
40.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
41.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
42.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước, không hoạt động thương mại theo NĐ 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
43.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
44.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
45.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
46.	Xây dựng công trình thủy	4291
47.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
48.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
49.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
50.	Phá dỡ	4311
51.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
52.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải xi mạ điện tại trụ sở)	4321
53.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

